

Bản án số: 38/2020/HNGĐ-ST

Ngày 27 - 02- 2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Hải Dương

Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trúc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đám Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đám Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Kiều D, sinh năm 1997; cư trú tại: Khóm B, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trần Út A, sinh năm 1992; cư trú tại: Ấp PN, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn chị Lê Thị Kiều D trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Chị Lê Thị Kiều D và anh Trần Út A tổ chức đám cưới vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn ĐD, huyện ĐD. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không được. Chị D và anh Út A đã ly thân sáu tháng nay. Nay chị D yêu cầu được ly hôn anh Út A.

- *Về tài sản chung:* Chị D và anh Út A tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về con chung, nợ người khác, người khác nợ lại:* Không có.

* *Đối với bị đơn anh Trần Út A:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Kiều D có đơn xin vắng mặt, anh Trần Út A vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Kiều D và anh Trần Út A kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn ĐD, huyện ĐD vào ngày 29/11/2016 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Chị D có yêu cầu ly hôn, anh Út A không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của chị D. Do đó, cho thấy trong cuộc sống hôn nhân giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, nếu tiếp tục duy trì cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị D, cho chị D được ly hôn anh Út A.

[3] Về tài sản chung: Chị D và anh Út A tự thỏa thuận, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về con chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Chị D xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 53, 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Kiều D, cho chị Lê Thị Kiều D được ly hôn anh Trần Út A.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Kiều D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0010194 ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị Lê Thị Kiều D đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THA dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND thị trấn Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Thị Nhung